

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 221/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Dương L**, sinh năm 1989.

ĐKTT: 81A2 tổ 12, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Lê Đ**, sinh năm 1988.

ĐKTT: ấp LH, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh An Giang.

Tạm trú: 81A4 tổ 12, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Dương L và ông Nguyễn Lê Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà **Nguyễn Dương L** và ông **Nguyễn Lê Đ** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Phúc Đ1 (nam), sinh ngày 01/01/2014 cho bà Nguyễn Dương L trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng bà L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đ theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông bà thống nhất khai không có nên không đặt ra xem xét.

- *Về án phí:* Bà L và ông Đ mỗi người chịu 75.000 đồng. Bà L tự nguyện nộp thay cho ông Đ 75.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo Biên lai thu số 002395 ngày 10/3/2020 thành án phí. Bà L được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.N;
- UBND phường A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ